

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2020/HS-ST

Ngày: 03-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Thanh.

2. Ông Nguyễn Việt Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa: Ông Lâm Xuân Long – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 114/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 352/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2020 và thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 52/TB-TA, ngày 23/11/2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Nguyễn Văn K, sinh năm 1993, tại An Giang; Nơi thường trú: Khóm A, phường AT, thị xã H (nay là thành phố H), tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Văn N và bà Đoàn Thị Q (chết); Chưa có vợ, con; Tiền sự, tiền án: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Nguyễn Thị N, sinh năm 1972 (chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại N:

1. Võ Hữu L, sinh năm 1968 (chồng).

2. Võ Thị Thu Ng, sinh năm 1991 (con ruột).

3. Võ Trọng T, sinh ngày 10/03/2006 (con ruột).

Người đại diện theo pháp luật của Võ Trọng T: Võ Hữu L, sinh năm 1968 (cha ruột).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Võ Hữu L: Chị Võ Thị Thu Ng, sinh năm 1991 (văn bản ủy quyền ngày 24/6/2020) (có mặt).

Cùng cư trú: Tổ A, ấp TT, xã T, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

4. Trần Thị A, sinh năm 1943 (mẹ ruột).

Cư trú: Ấp A, xã G, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị A: Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1968 (có mặt). Cư trú: Tổ E, ấp A, xã G, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Phạm Duy H, sinh năm 1974 (có mặt). Cư trú: Khóm A, phường AT, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn K được cấp Giấy phép lái xe hạng C (có giá trị đến ngày 16/3/2022). Ngày 19/5/2020, Phạm Duy H thuê K điều khiển xe ô tô tải biển số 51C-309.28 (còn thời hạn kiểm định) chở hàng là thùng phi đi từ thị xã H đến Thành phố Hồ Chí Minh và ngược lại.

Lúc 06 giờ 30 phút ngày 20/5/2020, K đang điều khiển xe ô tô tải trên đường về thị xã H đến đường N, thành phố CL tại giao lộ (ngã tư) đường N và đường 30/4, thuộc khóm A, Phường B thì dừng chờ tín hiệu đèn đỏ. Khi đèn tín hiệu chuyển đèn xanh, K mở đèn tín hiệu báo rẽ phải và cho xe di chuyển rẽ phải vào đường 30/4 đi về thị xã H, do không chú ý quan sát, chủ quan không nhường đường cho người đi xe đạp nên phần giữa cản trước xe ô tô tải va chạm vào bên trái xe đạp và người bà Nguyễn Thị N sinh năm 1972, ngụ tổ A, ấp TT, xã T, thành phố CL đang đang điều khiển đi cùng chiều phần đường dành cho xe thô sơ, vượt lên chạy thẳng hướng cầu Đúc và gây tai nạn, khiến xe đạp và bà N ngã xuống đường kẹt dưới gầm xe thì bánh trước bên trái xe tải do K điều khiển chèn lên người bà N. Khi K phát hiện thì dừng xe xuống ôm bà N vào vĩa hè rồi gọi taxi đưa đi cấp cứu đến Bệnh viện đa khoa Đồng Tháp cấp cứu nhưng bà N đã tử vong, còn K đến Công an Phường C đầu thú và trình báo sự việc.

Cơ quan điều tra tạm giữ các phương tiện và giấy tờ có liên quan; thu giữ tại tiệm Nón Sơn đối diện nơi xảy ra tai nạn có lắp đặt thiết bị Camera ghi hình: 01 tập tin hình ảnh (video nội dung ghi lại toàn cảnh vụ tai nạn) sao chép, lưu vào thiết bị đĩa CD.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 136/TTh-TTPY ngày 21/5/2020 của Trung tâm pháp y Đồng Tháp, kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Thị N do chấn thương sọ não nặng.

Kết luận giám định số 466, 467, ngày 29/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Trong máu của bà N và K không phát hiện nồng độ cồn (Ethanol).

Khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là giao lộ đường N + 30/4, thuộc khóm A, Phường B, thành phố CL được trải nhựa bằng phẳng có vạch kẻ đường phân chia làn đường, có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, có tín hiệu đèn cho các phương tiện qua nơi giao nhau, đường N rộng 16m70, đường 30/4 rộng 14m20. Lấy trụ điện số 471/56 làm điểm mốc, lấy mép đường N bên phải theo hướng đi của xe ô tô làm lề chuẩn. Tâm vùng va chạm vào lề chuẩn 65cm; vết cày ký hiệu số 03 dài 01m90, đầu vết cày về tâm vùng va chạm 01m20, đầu vết cày về lề 25cm, cuối vết cày về lề 96cm.

Biên bản khám xe ô tô ngày 21/5/2020, ghi nhận: Mặt trước trực trước có vết in hoa văn sạch bụi kích thước (50x8)cm; Mặt dưới phía trước cangk trước có vết ma sát dính chất màu đen kích thước (60x1)cm; Mặt ngoài lớp xe trước bên trái có vết ma sát dính chất màu nâu-đen-đỏ không liên tục kích thước (25x14)cm; Mặt trước bên trái trực bắt gác chân có vết hằn kim loại kích thước (7x0,5)cm.

Biên bản khám xe đạp ngày 21/5/2020, ghi nhận: Thanh phanh trước gãy nứt cong lệch sang phải, cặp gấp trước cong lệch sang phải, cốt đùm trước cong thụng sang phải, cặp đĩa bắt giỏ trước cong thụng sang phải, sườn xe thụng móp cong lệch sang trái và nhiều vết cong, thụng, ma sát khác.

Quá trình xác minh, anh Phạm Duy H là chủ sở hữu xe ô tô tải biển số 51C-309.28 (anh H mua lại của anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1967, ngụ ấp T, xã Y, huyện HM, TP. Hồ Chí Minh nhưng chưa làm thủ tục sang tên). Sau khi gây tai nạn, K tác động anh H thỏa thuận bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm tất cả các khoản cho gia đình bị hại là 135.000.000đ. Anh H không yêu cầu K trả lại số tiền đã bỏ ra bồi thường thiệt hại, đồng thời gia đình bị hại đã làm đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự đối với K.

Do trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong nên Cơ quan điều tra đã trả xe ô tô tải cùng toàn bộ giấy tờ có liên quan cho anh Phạm Duy H và trả xe đạp cho đại diện hợp pháp của bị hại quản lý, sử dụng và không có thắc mắc, khiếu nại gì; trả cho K 01 giấy phép lái xe hạng C số 790131396670 tên Nguyễn Văn K xong.

Quá trình điều tra, K thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh; biên bản khám nghiệm phương tiện, bản ảnh; kết luận giám định pháp y, lời khai người làm chứng, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 104/CT-VKS-TPCL, ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K với mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận tiền bồi thường xong, không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh H không có yêu cầu, không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, biên bản khám nghiệm phương tiện, bản ảnh; kết luận giám định pháp, lời khai người đại diện hợp pháp của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở xác định:

Vào lúc 06 giờ 30 phút ngày 20/5/2020, tại giao lộ đường N với đường 30/4 thuộc Khóm A, Phường B, thành phố CL, Nguyễn Văn K điều khiển xe ô tô tải biển số 51C-309.28 rẽ phải hướng về thị xã H, do không chú ý quan sát, chủ quan không nhường quyền đi trước cho người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành cho người đi xe đạp nên phần giữa cản trước xe ô tô tải va chạm vào bên trái xe đạp và người bà Nguyễn Thị N đang điều khiển đi cùng chiều trên phần đường dành cho xe thô sơ là nguyên nhân gây tai nạn làm bà N tử vong do chấn thương sọ não nặng.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với tội danh mà cáo trạng đã truy tố; bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận lời luận tội của Kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, đúng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Bị cáo Nguyễn Văn K là người đã thành niên, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi với lỗi vô ý; trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác. Bị cáo Nguyễn Văn K có hành vi điều khiển xe ô tô tải rẽ phải do không chú ý quan sát, không nhường quyền đi trước cho người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành cho người đi xe đạp đã vi phạm khoản 23 Điều 8 và khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ và đã gây tai nạn giao thông hậu quả làm bà N tử vong do chấn thương sọ não nặng.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, lời luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa cho rằng bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ” như Cáo trạng đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn K đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;”....

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ ở địa phương nơi xảy ra tai nạn giao thông đường bộ. Xe ô tô tải mà bị cáo đã điều khiển là nguồn nguy hiểm cao độ, khi tham gia giao thông đường bộ phải đảm bảo an toàn tuyệt đối nhưng chỉ vì không chú ý quan sát, không nhường quyền đi trước cho người đi xe đạp mà bị cáo gây tai nạn dẫn đến chết người. Do đó, cần áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự, không cần thiết bắt họ phải chấp hành hình phạt tù mà chỉ áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo. Đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo tự lao động nuôi sống bản thân và gia đình, trở thành công dân tốt, người có ích cho xã hội.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường khắc phục hậu quả; đầu thú; đại diện bị hại không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn đây là đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận bồi thường xong, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

- Về biện pháp tư pháp:

Cơ quan điều tra đã trả xe ô tô tải cùng toàn bộ giấy tờ có liên quan cho anh Phạm Duy H và trả xe đạp cho đại diện hợp pháp của bị hại quản lý, sử dụng và không có thắc mắc, khiếu nại gì; trả cho K 01 giấy phép lái xe hạng C số 790131396670 tên Nguyễn Văn K là phù hợp nên không xem xét.

[3] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 02 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 03-12-2020).

Giao người bị kết án cho Ủy ban nhân dân phường AT, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận bồi thường xong, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Về biện pháp tư pháp: Đã xử lý xong.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về án phí của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TPCL;
- VKDND tỉnh Đồng Tháp;
- CQĐT Công an TPCL;
- CQTHAHS Công an TPCL;
- Trại tạm giam CA tỉnh ĐT;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phú Thọ